

Số: /SGDĐT-TCCB  
V/v triển khai Thông tư số  
08/2023/TT-BGDĐT của Bộ  
trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Quảng Ngãi, ngày tháng 5 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở.

Ngày 14/4/2023, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập (sau đây gọi tắt là Thông tư số 08). Thông tư số 08 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/5/2023.

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở nghiên cứu, phổ biến, triển khai thực hiện Thông tư số 08, trong đó lưu ý một số nội dung sau:

1. Chỉ quy định 01 chứng chỉ chung đối với các hạng giáo viên ở mỗi cấp học. Giáo viên đã có một trong các chứng chỉ theo hạng của cấp học đang giảng dạy cấp trước ngày 30/6/2022 thì được xác định đáp ứng yêu cầu về chứng chỉ, được sử dụng khi tham dự kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (CDNN) và không phải học chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN giáo viên tương ứng với từng cấp học. Giáo viên tuyển dụng mới phải có chứng chỉ theo tiêu chuẩn CDNN theo quy định trong thời gian thực hiện chế độ tập sự. Giáo viên tuyển dụng mới nhưng không phải thực hiện chế độ tập sự thì phải bổ sung chứng chỉ trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày được tuyển dụng.

2. Yêu cầu về trình độ đào tạo của giáo viên tiểu học hạng I: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học; giáo viên trung học cơ sở hạng I: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở.

3. Điều chỉnh thời gian giữ CDNN giáo viên mầm non hạng III từ đủ 09 năm (không kể thời gian tập sự) trở lên thành từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng; điều chỉnh thời gian giữ CDNN giáo viên mầm non hạng II từ đủ 06 năm trở thành lên 09 năm trở lên tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng.

4. Không yêu cầu giáo viên phải cung cấp minh chứng về việc thực hiện nhiệm vụ của hạng khi bổ nhiệm vào hạng tương ứng theo quy định tại các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT.

5. Trường hợp giáo viên chưa được bổ nhiệm CDNN đúng với cấp học đang giảng dạy hoặc thay đổi vị trí việc làm mà CDNN đang giữ không phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm mới thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định việc xét chuyển CDNN theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và đảm bảo nguyên tắc:

- Bổ nhiệm vào hạng CDNN tương ứng với hạng CDNN đang giữ khi đáp ứng đủ tiêu chuẩn của hạng CDNN được bổ nhiệm và chuyển xếp vào hệ số lương bằng hoặc cao hơn gần nhất của hạng được chuyển theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25/5/2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức và theo quy định hiện hành của pháp luật;

- Khi chuyển CDNN không được kết hợp thăng hạng CDNN, không kết hợp nâng bậc lương;

- Khi chuyển CDNN không yêu cầu viên chức phải có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN của vị trí việc làm được chuyển;

- Thời gian giữ CDNN cũ được xác định tương đương thời gian giữ CDNN được chuyển.

6. Trường hợp giáo viên vẫn giữ các ngạch giáo viên có đầu mã ngạch là “15.”, “15a.”, “15c.” thì cơ quan có thẩm quyền căn cứ vào hướng dẫn bổ nhiệm CDNN tại các Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, 23/2015/TTLT-BGDĐT-BNV để bổ nhiệm vào hạng CDNN mới tương ứng theo quy định tại các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT.

7. Trường hợp giáo viên mầm non, phổ thông đã thực hiện việc bổ nhiệm từ các Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, 23/2015/TTLT-BGDĐT-BNV sang CDNN tương ứng theo quy định tại các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT khi thực hiện việc bổ nhiệm CDNN, xếp lương theo các quy định sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 08 nếu có sự thay đổi về hạng CDNN được bổ nhiệm thì cơ quan quản lý có thẩm quyền ban hành quyết định bổ nhiệm CDNN thay thế và không thực hiện việc truy thu tiền lương, phụ cấp chênh lệch đã chi trả. Trường hợp khi thực hiện việc bổ nhiệm CDNN, xếp lương theo các quy định sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 08 nếu không có sự thay đổi về hạng CDNN được bổ nhiệm thì giữ nguyên hạng CDNN đã được bổ nhiệm và không cần ban hành quyết định bổ nhiệm CDNN thay thế.

8. Trường hợp giáo viên phổ thông đã có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và bằng trung cấp sư phạm hoặc cao đẳng sư phạm hoặc trường hợp giáo viên phổ thông đã có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm do các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021 thì được xác định là có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi

dưỡng nghiệp vụ sư phạm của cấp học đang giảng dạy theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành.

9. Trường hợp giáo viên đang trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức quy định tại Điều 56 Luật Viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức hoặc năm học 2021-2022 bị đánh giá, xếp loại viên chức không hoàn thành nhiệm vụ thì giữ nguyên mã số, hệ số lương hiện hưởng cho đến khi hết thời gian thi hành kỷ luật hoặc được đánh giá, xếp loại viên chức hoàn thành nhiệm vụ trở lên thì được bổ nhiệm CDNN và xếp lương theo quy định.

10. Việc bổ nhiệm, xếp lương giáo viên mầm non, phổ thông công lập phải được hoàn thành và báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo trong vòng 06 tháng kể từ ngày Thông tư số 08 có hiệu lực thi hành./.

*(Đính kèm Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).*

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, VP, TCCB.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Ngọc Thái**